

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN H  
THÀNH PHỐ H CHÍ MINH  
Bản án số: 19/2020/HS-ST  
Ngày 13/5/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh Ph

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, THÀNH PHỐ H CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Phạm Thị Th.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Phạm Kim T  
2. Bà Trần Thị Bích L

**- Thư ký phiên toà:** Ông Đỗ Hoàng Tr - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, Thành phố H Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Thành phố H Chí Minh tham gia phiên toà:** Ông Phạm Hữu Q - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 07 tháng 5 và 13 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, Thành phố H Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 20/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/QĐXXST-HS ngày 07/4/2020, đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Võ Nguyễn Nhơn Ph**; sinh năm 1991, tại Thành phố H Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: S, Bến Vân Đồn, phường A, Quận 4, Thành phố H Chí Minh; Tạm trú: A Lê Văn Lương, Tổ B, Ấp 4, xã Nhơn Đức, huyện H, thành phố H Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Không xác định được cha; con bà Võ Thị Ngọc H; Vợ, con: Không;

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/10/2019 đến nay (có mặt)

2/ Họ và tên: **Nguyễn Thị Trang Nh**; sinh năm 1994, tại Thành phố H Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: S đường Bà hạt, phường A, Quận 10, Thành phố H Chí Minh; Tạm trú: 108, Ấp 4, xã Phước Lộc, huyện H, thành phố H Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Phước H và bà Nguyễn Thị Diễm Tr; C Hng, con: Không;

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/10/2019 đến nay (có mặt)

**Người bị hại:** Ông Phạm Đông H

Địa chỉ: N Lý Thường Kiệt, phường A, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt)

**Người làm chứng:** Chị Vũ Trần Tuyết Th, sinh năm 1990

Địa chỉ: A Tôn Đản, phường B, Quận 4, thành phố H Chí Minh (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong H sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 08/8/2019, Nguyễn Thị Trang Nh điều khiển xe mô tô hiệu Nouvo, biển số 71C1 – 020.13 chở Vũ Trần Tuyết Th đến khách sạn Anh Thư tại địa chỉ 915/25/12, Lê Văn Lương, tổ 13, ấp 5, xã Phước Kiển, huyện H để thuê phòng số 204 nghỉ qua đêm và sử dụng ma túy.

Đến sáng ngày 09/8/2019, Nh đi mua đồ ăn, khi đi ngang bãi giữ xe của Công ty cổ phần đầu tư kinh doanh điện lực Thành phố H Chí Minh (cách khách sạn khoảng 20m) Nh phát hiện có nhiều xe mô tô đang đậu nhưng chỉ có một bảo vệ trông coi. Nh điện thoại rủ Võ Nguyễn Nhơn Ph lấy trộm xe mô tô đem bán lấy tiền chia nhau tiêu xài, Ph đồng ý. Đến khoảng 14 giờ 35 phút cùng ngày, Ph điều khiển xe mô tô loại Max, biển số 54FA – 0153 đến khách sạn để gặp Nh. Sau khi vào phòng 204, chờ lúc Th vào nhà vệ sinh. Ph và Nh bàn với nhau lấy trộm chiếc xe hiệu Wave, màu đỏ-đen-bạc do anh Phạm Đông H làm chủ sở hữu, đang gửi tại bãi giữ xe của Công ty cổ phần đầu tư kinh doanh điện lực Thành phố H Chí Minh. Ph có nhiệm vụ dùng dụng cụ bẻ khóa lấy trộm xe, sau khi lấy trộm được xe Nh mang đi tiêu thụ. Nh lấy từ trong túi quần của mình ra một đầu “Đoản” (dụng cụ dùng để bẻ ổ khóa xe mô tô) và một ống tuýp đưa cho Ph. Sau đó, Ph đi ra khỏi khách sạn trước lấy xe Max của mình chạy lại gần xe mô tô hiệu Wave, biển số 63B9 – 515.03. Sau đó, Nh và Th lần lượt đi ra khỏi khách sạn. Khi Ph thấy Nh đi ra, theo như đã bàn trước, Ph tiếp cận và dùng tay quay đầu xe Wave lại rồi dùng đoản bẻ khóa, nổ máy xe Wave, biển số 63B9 – 515.03 bỏ chạy. Nh điều khiển xe Max, Th điều khiển xe Nouvo cùng chạy theo Ph. Sau khi ra đến đường Nguyễn Hữu Thọ, Ph và Nh đổi xe cho nhau (Phúc chạy xe Max còn Nh chạy xe Wave vừa lấy trộm) rồi cả hai chạy xe đi tìm nơi tiêu thụ. Riêng Th điều khiển xe mô tô hiệu Nouvo chạy về nhà của mình. Ph và Nh chạy xe mô tô vừa lấy trộm được đến bãi giữ xe số 188, Tạ Quang Bửu, phường 4, Quận 8, Thành phố H Chí Minh để bán. Nh là người trực tiếp bán xe mô tô hiệu Wave cho 01 thanh niên tên “Nam” (không rõ nhân thân lai lịch) với giá tiền 6.000.000đ. Sau khi nhận được tiền bán xe mô tô lấy trộm được, Nh chia cho Ph 3.000.000đ, còn Nh giữ lại 3.000.000đ để tiêu xài cá nhân. Khi Nh và Ph chạy xe về nhà ở xã Nhơn Đức, huyện H thì Ph đã vứt đầu đoản và ống điều xuống cầu Long Kiển.

Sau khi xảy ra vụ trộm, anh Lê Minh Trí là quản lý khách sạn Anh Thư kiểm tra Camera an ninh phát hiện Ph và Nh đã thực hiện hành vi trộm cắp xe Wave, biển số 63B9 – 515.03. Đến ngày 11/8/2019, khi Nh và Th đến khách sạn Anh Thư để chuộc giấy tờ tùy thân (ngày 09/8/2019 Nh, Th không đủ tiền trả tiền phòng nên thế chấp lại giấy tờ tùy thân). Anh Lê Minh Trí trình báo cho Công an xã Phước Kiển đến xử lý. Công an xã Phước Kiển tiến hành triệu tập Nh, Th về trụ

sở để làm rõ, đồng thời triệu tập Ph đến trụ sở Công an xã để lập H sơ, ghi lời khai ban đầu và chuyển cho Cơ quan công an huyện H xử lý.

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 23/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện H: Xe Honda hiệu Wave BS: 63B9-515.03, đã qua sử dụng được định giá là 11.900.000 đồng

Về dân sự: Người bị hại là anh Phạm Đông H thỏa thuận với gia đình của Ph, Nh và đã nhận tiền bồi thường nên không yêu cầu bồi thường dân sự hoặc yêu cầu gì khác

Tại bản Cáo trạng số 25/CT-VKSNN ngày 25/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Thành phố H Chí Minh, truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Trang Nh, Võ Nguyễn Nhơn Ph về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát thực hành quyền công tố sửa đổi nội dung bản cáo trạng. Cụ thể Viện kiểm sát rút đề nghị truy tố bị cáo Ph và bị cáo Nh theo điểm a khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Quyết định truy tố các bị cáo theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Trang Nh từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; xử phạt Võ Nguyễn Nhơn Ph từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. **Phạt tiền** mỗi bị cáo từ 5.000.000đ đến 10.000.000đ.

**Về dân sự:** Chiếc xe mô tô biển số 63B9-515.03 không thu Hi được. Người bị hại là anh Phạm Đông H thỏa thuận với gia đình của Ph, Nh và đã nhận tiền bồi thường nên không yêu cầu bồi thường dân sự nên đề nghị không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước

- 01 (một) chiếc xe mô tô loại Max, biển số 54FA – 0153 và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S4, màu trắng của Võ Nguyễn Nhơn Ph.

- 01 (một) chiếc xe mô tô loại Yamaha Nouvo, biển số 71C1 – 020.13 và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Mobistar B310, màu đen của Nguyễn Thị Trang Nh

Các bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mà không có ý kiến tranh luận.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong H sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố Tụng hình sự. Các bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với

nhau, phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, lời khai người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có tại H sơ được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 14 giờ 50 phút ngày 09/8/2019, tại bãi giữ xe của Công ty CPĐT- KD điện lực TP.HCM số 101/21/6, xã Phước Kiển, huyện H, thành phố H Chí Minh, Võ Nguyễn Nhơn Ph và Nguyễn Thị Trang Nh đã có hành vi trộm cắp tài sản là chiếc xe Honda Wave biển số 63B9- 515.03, của anh Phạm Đông H, giá trị tài sản là 11.900.000đ. Hành vi của các bị cáo Võ Nguyễn Nhơn Ph và Nguyễn Thị Trang Nh đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án có đồng phạm nhưng mang tính gián đơn, tuy nhiên cũng cần phân hóa vai trò của các bị cáo để lên mức án phù hợp. Đối với bị cáo Nh là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Ph thực hiện hành vi phạm tội và là người chuẩn bị dụng cụ phá khóa đưa cho Ph và là người trực tiếp bán tài sản. Đối với bị cáo Ph thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức. Ph là người trực tiếp phá khóa và lấy trộm xe. Vì vậy, cần xét xử bị cáo Nh mức án cao hơn bị cáo Ph là phù hợp.

[4] Xét tính chất vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tội phạm thuộc loại ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo một mức án tương xứng với hành vi mà mỗi bị cáo gây ra mới có khả năng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và để phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo vì có thái độ khai báo thành khẩn. Gia đình các bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại.

[5] Đối với Vũ Trần Tuyết Th, qua điều tra xác định không biết và tham gia thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng với Nh và Ph và cũng không hưởng lợi từ số tiền Ph và Nh bán tài sản trộm cắp, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Đối với loại tội phạm này ngoài hình phạt chính còn có thể áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người bị hại vắng mặt nhưng quá trình điều tra, gia đình các bị cáo đã bồi thường cho anh Phạm Đông H, anh H không yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc xe mô tô loại Max, biển số 54FA – 0153, thấy rằng: Mục đích ban đầu khi đến khách sạn là để sửa xe cho Nh, không phải là để trộm cắp tài sản nhưng sau khi bàn bạc việc trộm cắp với Nh thì Ph đã giao chiếc xe của mình cho Nh đi còn Ph đi chiếc xe vừa trộm và cả hai đi bán chiếc xe vừa trộm sau đó Ph chở Nh về bằng chiếc xe Max của Ph. Vì vậy, xác định đây là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với chiếc xe của Nouvo của Nguyễn Thị Trang Nh được gắn biển số 71C1 – 020.13, thấy rằng: Ngày 08/8/2029, Nh và Vũ Trần Tuyết Th sử dụng xe đến khách sạn để nghỉ, ngày 09/8/2019, sau khi rời khách sạn, Th là người đi chiếc xe này về nhà nên không liên quan đến hành vi phạm tội. Vì vậy, cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Mobistar B310 thu giữ của bị cáo Nh, thấy rằng: Bị cáo sử dụng liên lạc cho bị cáo Ph, mặc dầu khi liên lạc cho Ph, bị cáo Nh nói Ph đến khách sạn để sửa xe cho Nh nhưng mục đích của bị cáo Nh là gọi điện cho Ph đến khách sạn là để bàn với Ph việc trộm cắp tài sản. Vì vậy, đây là công cụ phạm tội, nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với chiếc điện thoại Samsung Galaxy S4 thu giữ của bị cáo Ph, thấy rằng: Nh gọi điện cho Ph với nội dung đến khách sạn để sửa xe cho Nh. Tại thời điểm này Ph không biết ý định của Nh là đến để cùng trộm cắp tài sản, nên chiếc điện thoại không phải là công cụ, phương tiện phạm tội. Vì vậy, cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với biển số xe 71C1 – 020.13 không phải là của chiếc xe Nouvo của bị cáo Nh. Hiện chưa xác định được chủ sở hữu nên cần thông báo tìm chủ sở hữu, hết thời hạn thông báo mà không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu tiêu hủy.

[9] Các bị cáo Võ Nguyễn Nhơn Ph và Nguyễn Thị Trang Nh phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt các bị cáo Nguyễn Thị Trang Nh 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 05/02/2020.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt các bị cáo Võ Nguyễn Nhơn Ph 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 05/02/2020.

**Về xử lý vật chứng:** Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc xe mô tô loại MAX, màu xanh, không bùng xe, số khung BW0B1NB71003622, số máy RNB1P39FMB00003622, biển số 54FA-0153 và 01 điện thoại di động hiệu Mobistar B310, màu đen, số IMEI:352310021118085.

Trả lại cho Nguyễn Thị Trang Nh 01 xe mô tô loại YAMAHA NOUVO, màu trắng đen, số khung RLCN5P110AY246553, số máy 5P11-246555.

Trả lại cho bị cáo Võ Nguyễn Nhơn Ph 01 điện thoại di động Nhnh hiệu Samsung galaxy S4, màu trắng, số IMEI:355888055745219.

Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, thành phố H Chí Minh đăng thông báo tìm chủ sở hữu biển số 71C1 – 020.13, hết thời hạn thông báo theo quy định của pháp luật không tìm được chủ sở hữu chiếc xe thì tịch thu sung tiêu hủy.

*(Toàn bộ vật chứng có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, thành phố H Chí Minh theo phiếu nhập kho số 2020-NK028 ngày 13/3/2020)*

**Về án phí:** Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Võ Nguyễn Nhơn Ph và Nguyễn Thị Trang Nh, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

**Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo Võ Nguyễn Nhơn Ph, Nguyễn Thị Trang Nh có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND TPHCM;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Thi hành án HS huyện H;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Các bị cáo;
- Người bị hại, người liên quan;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Lưu: VP, H sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Thúy**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Kim Tuyến Trần Thị Bích Liên**

**Phạm Thị Thúy**

***Nơi nhận:***

- TAND TPHCM;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Thi hành án HS huyện H;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Các bị cáo;
- Người bị hại, người liên quan;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Lưu: VP, H sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Thúy**